

Số: 53/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

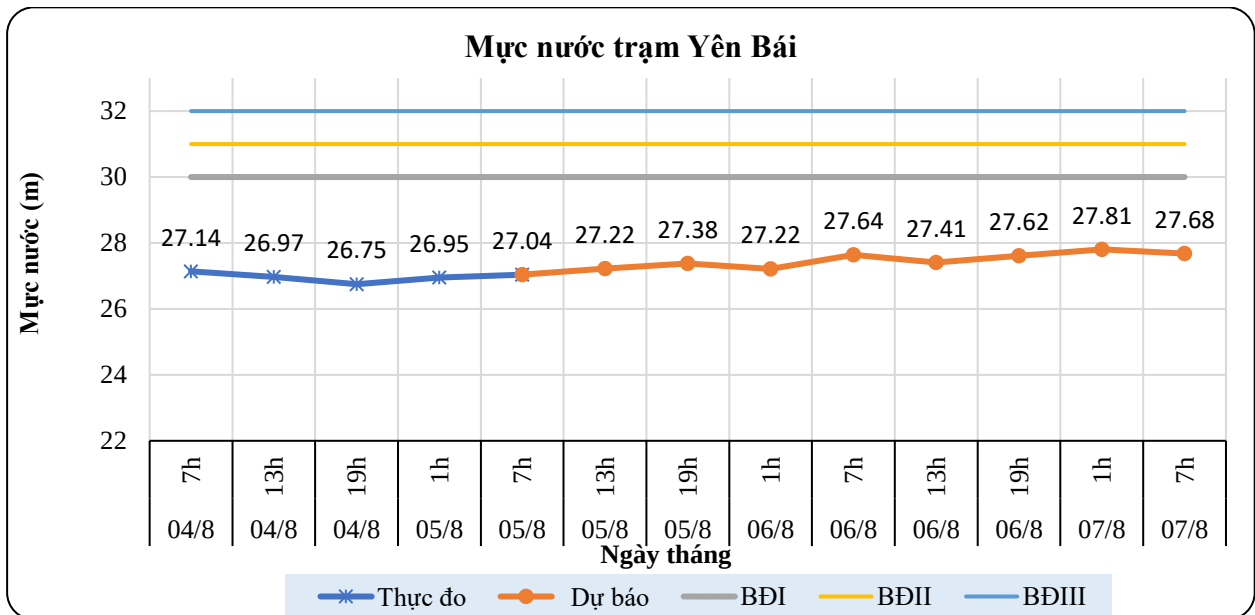
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

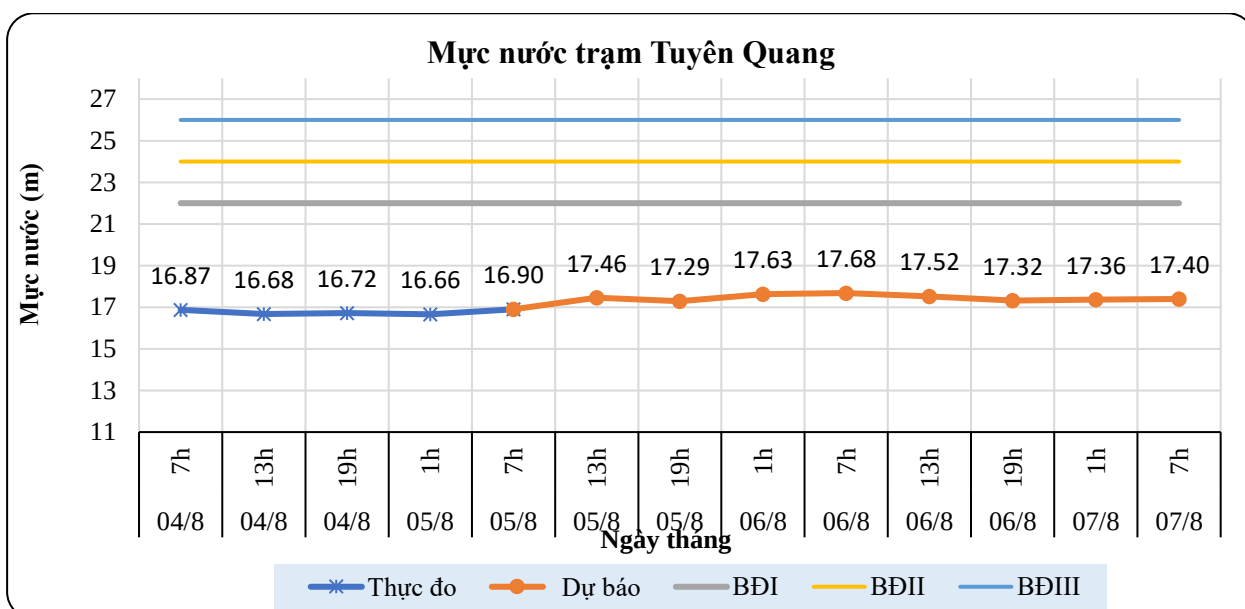
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

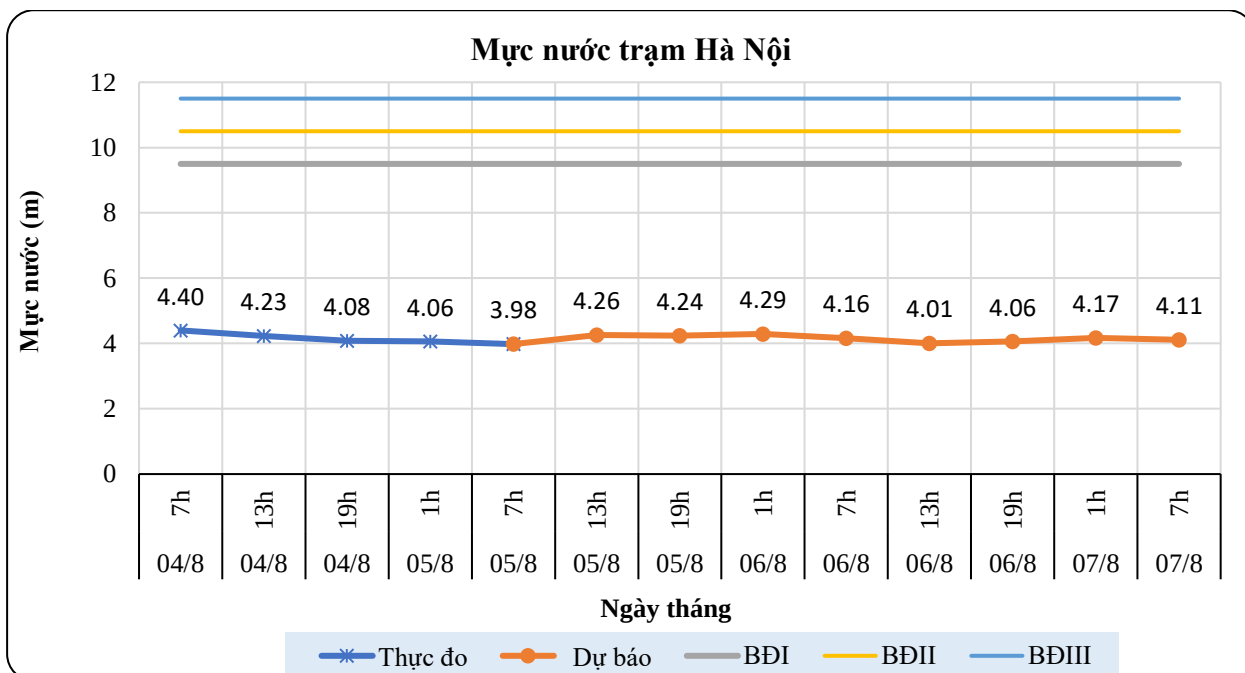
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

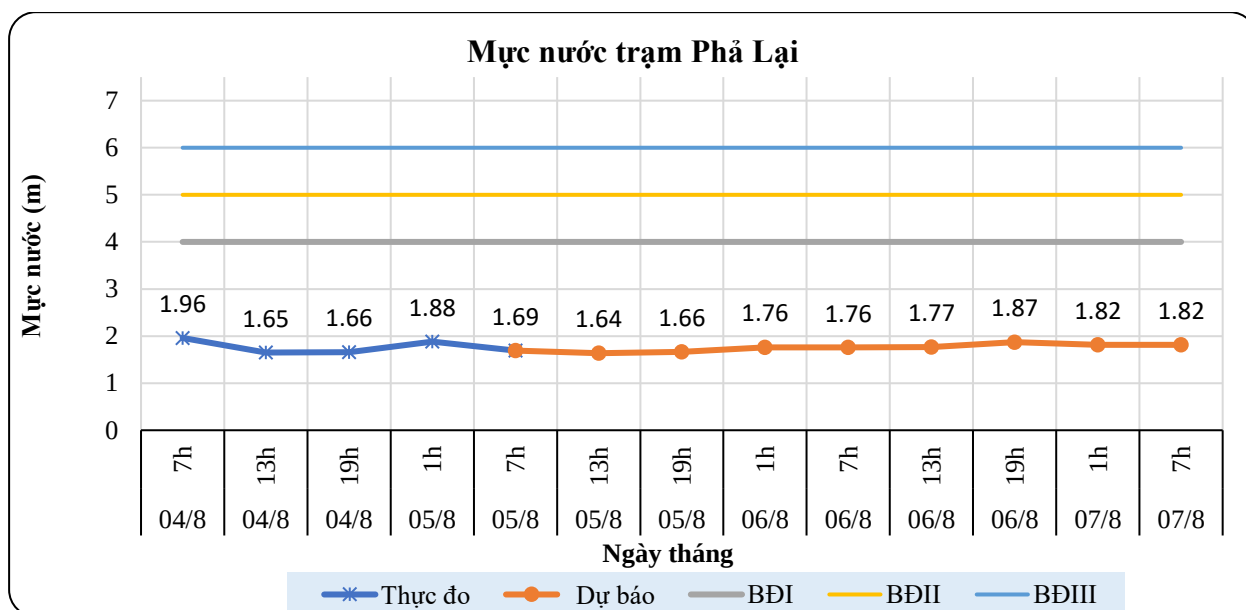
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

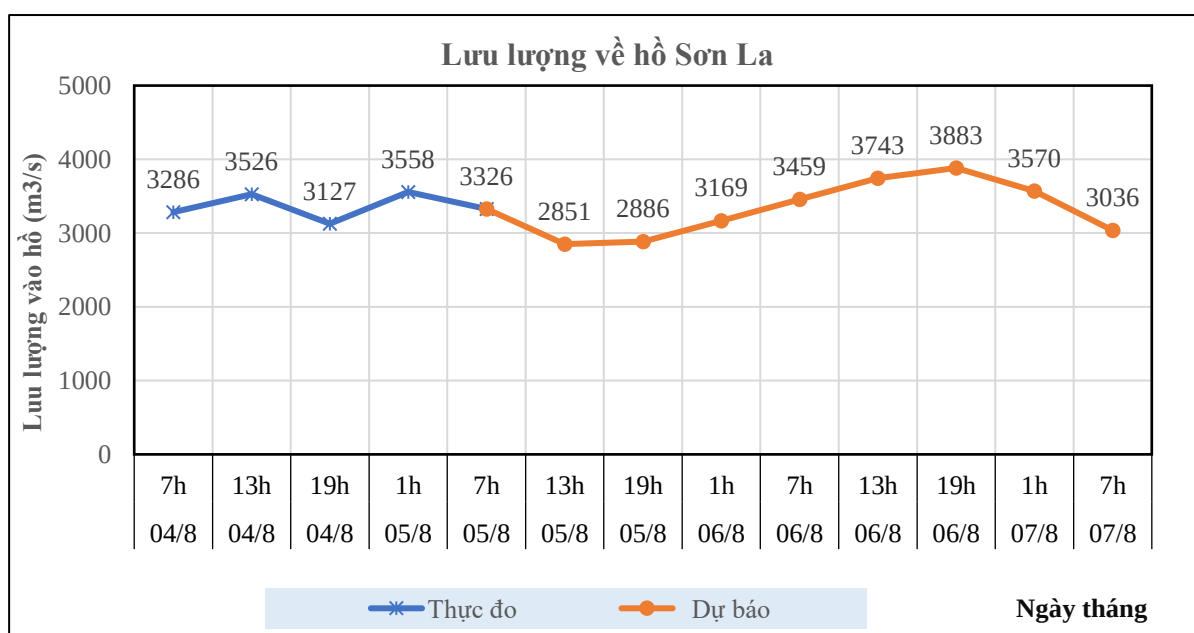
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

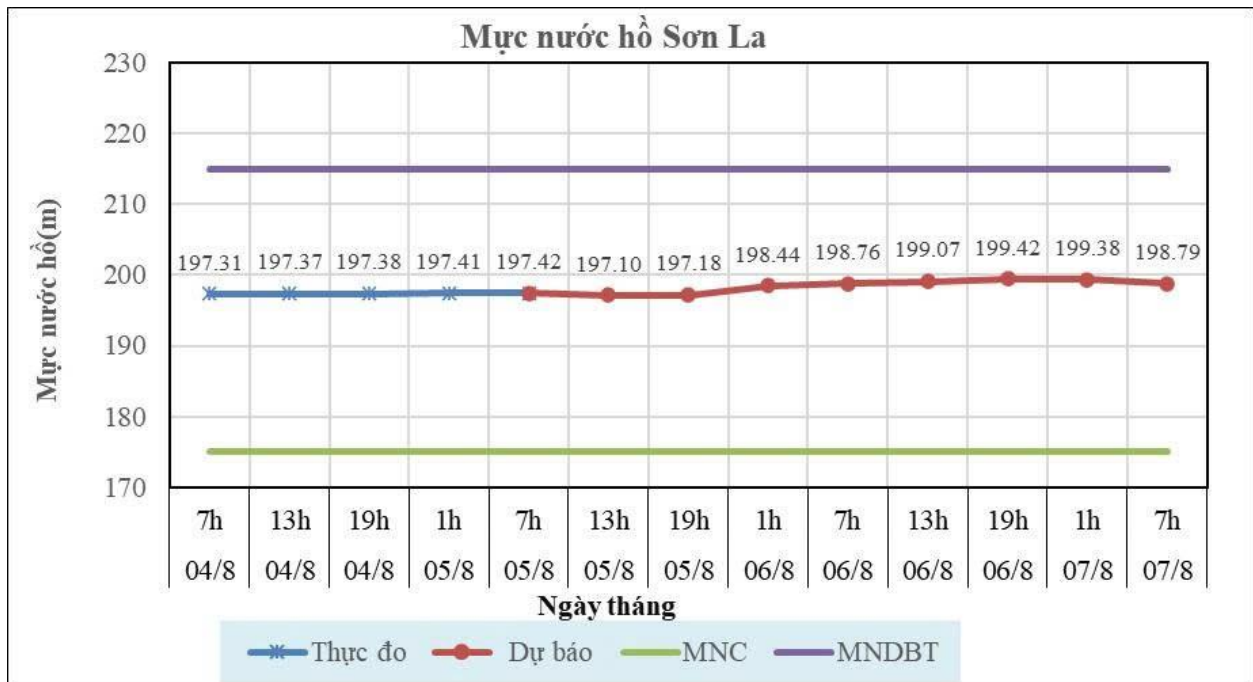
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 05/08/2026 đạt 3326m³/s, mực nước hồ đạt 197.42m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3459m³/s, mực nước hồ 198.76m, 48h tới lưu lượng đạt 3036m³/s, mực nước đạt 198.79m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

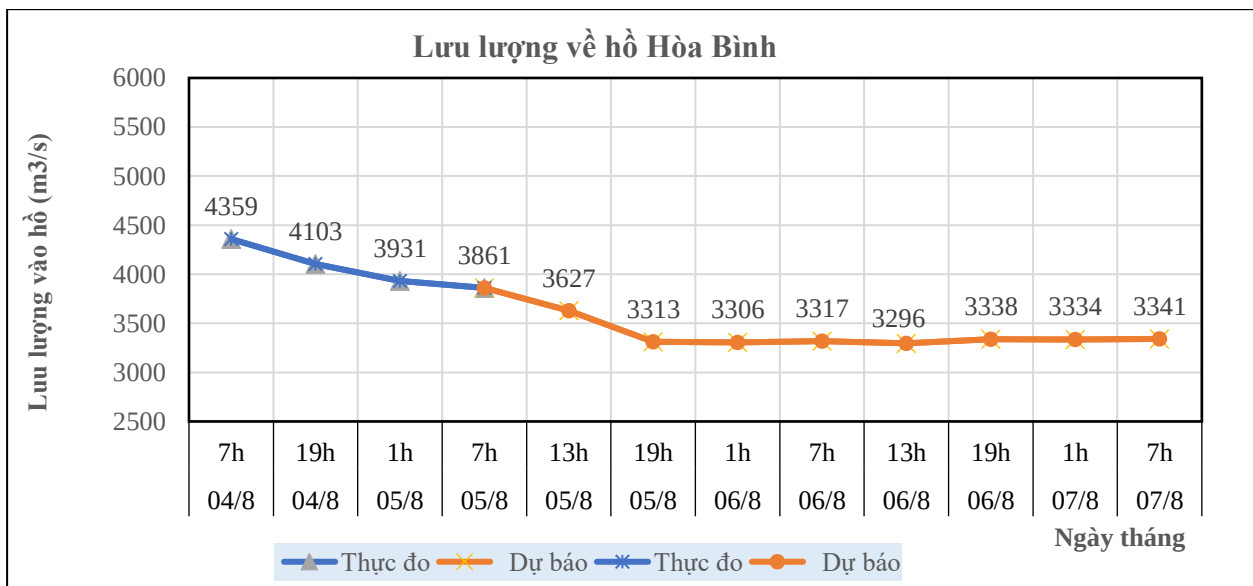
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

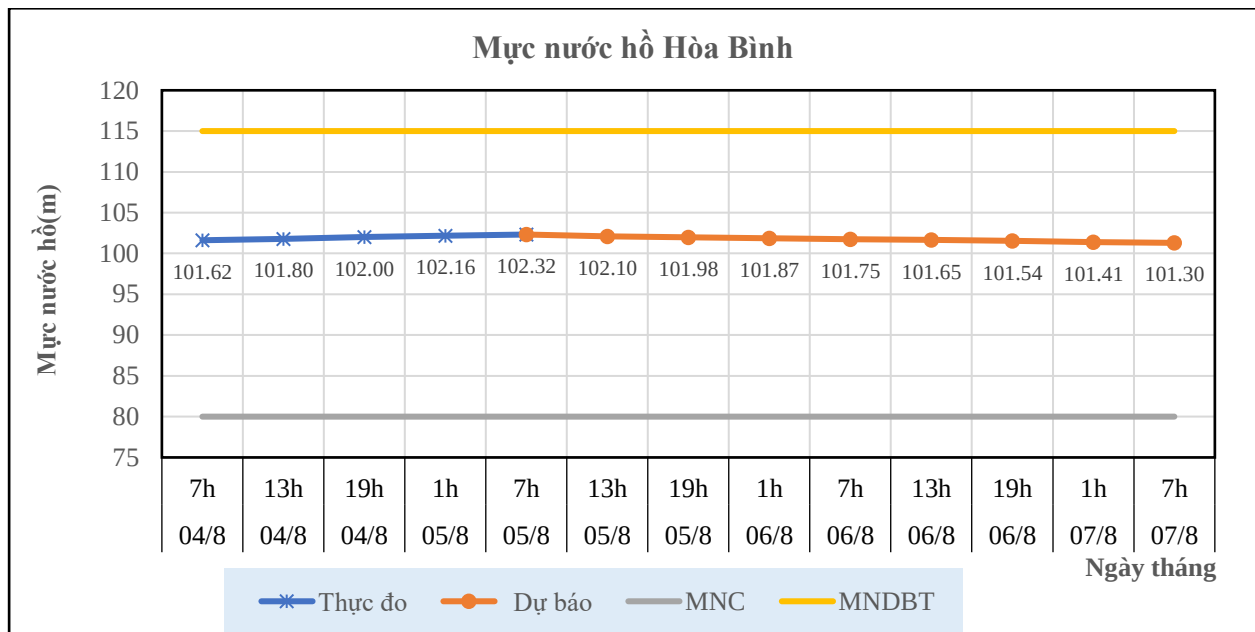
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 05/08/2026 đạt 3861m³/s, mực nước hồ đạt 102.32m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3317m³/s, mực nước hồ 101.75m, 48h tới lưu lượng đạt 3341m³/s, mực nước đạt 101.3m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

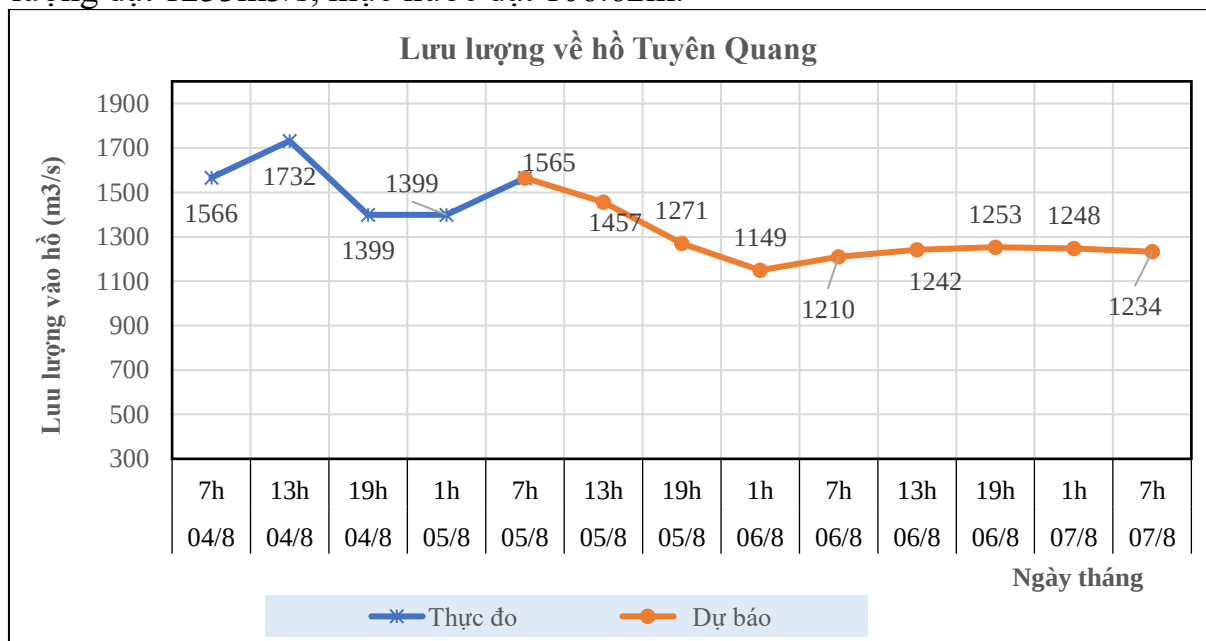
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

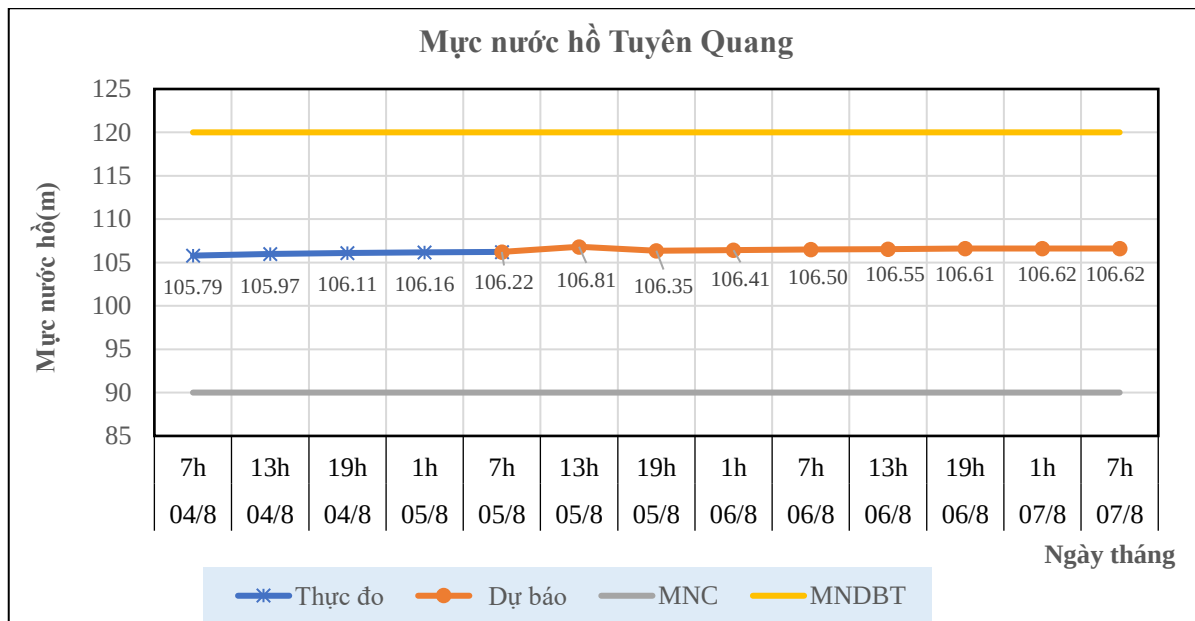
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 05/08/2026 đạt 1565m³/s, mực nước hồ đạt 106.22m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1210m³/s, mực nước hồ 106.49m, 48h tới lưu lượng đạt 1233m³/s, mực nước đạt 106.62m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

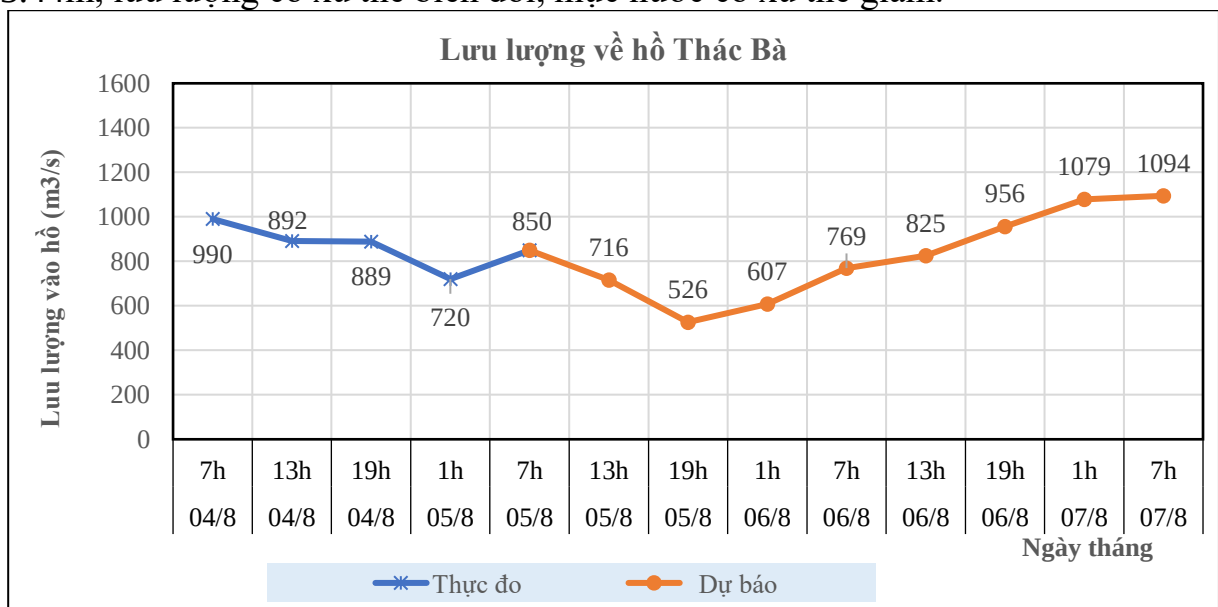
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

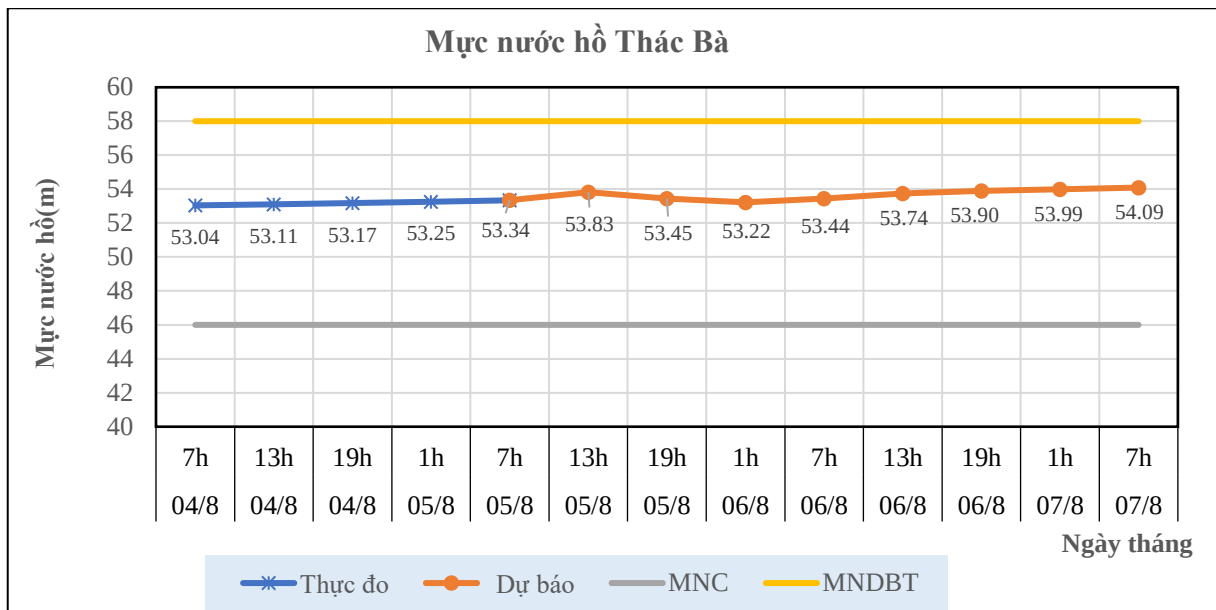
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 05/08/2026 đạt 850m³/s, mực nước hồ đạt 53.34m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/08/2026 đạt 526m³/s, mực nước hồ đạt 53.44m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

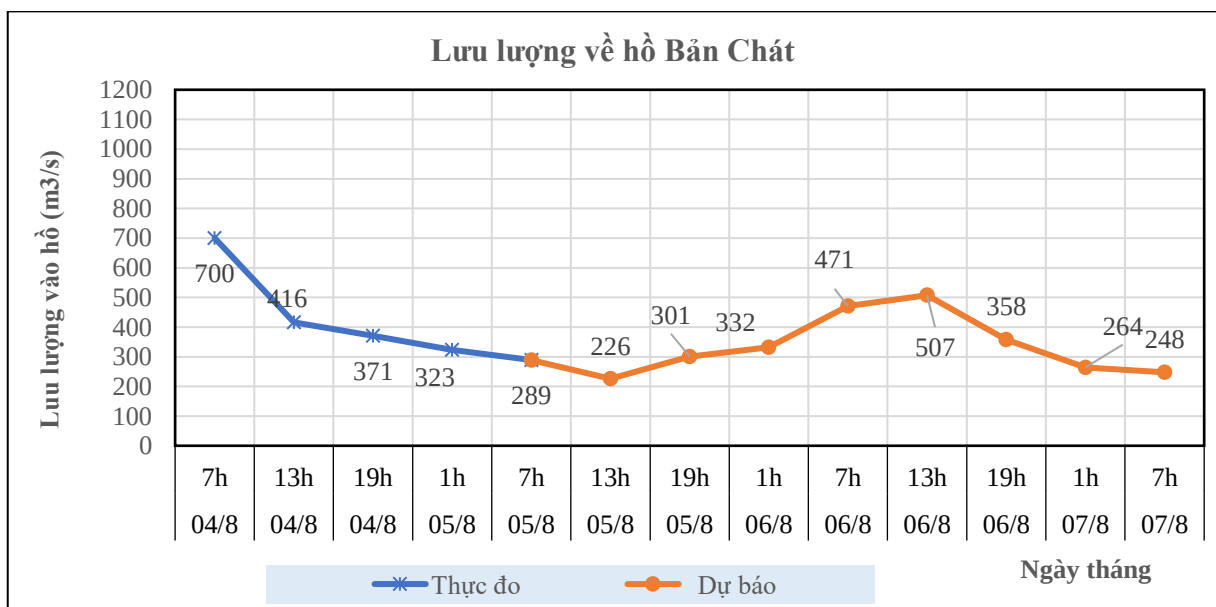
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

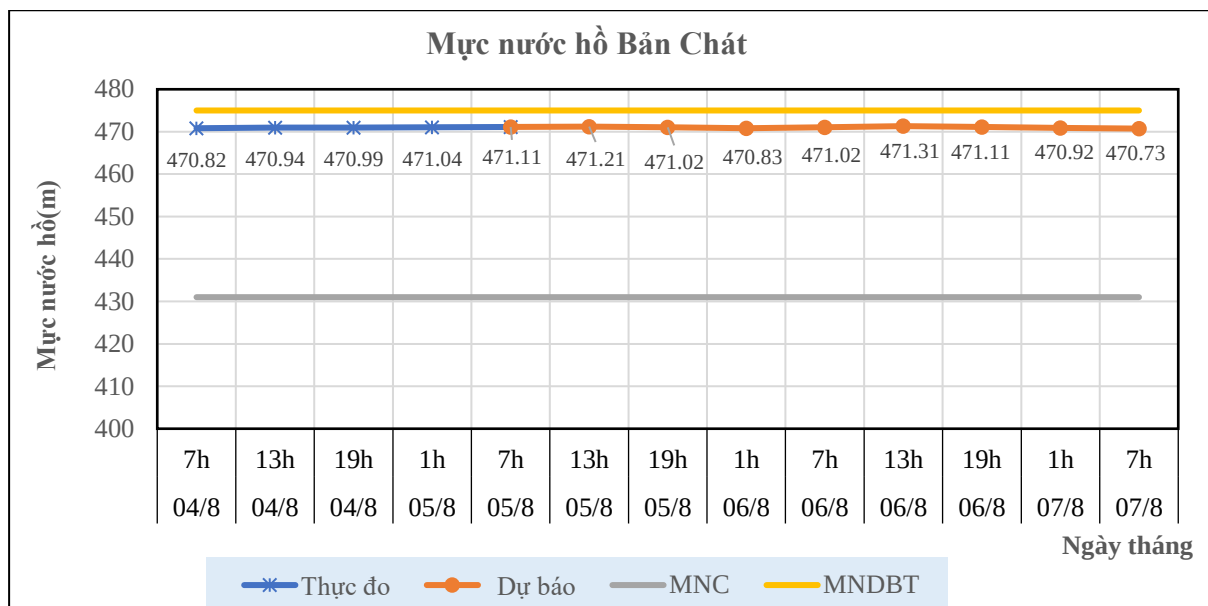
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 01/08/2026 đạt 289m³/s, mực nước hồ đạt 470.69m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 471m³/s, mực nước hồ 471.02m, 48h tới lưu lượng đạt 247m³/s, mực nước đạt 470.73m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 12: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)
1	5/8/2026	13h	0	0	2851	3225	197.10	0	0	3627	4514	102.10	1	0	1457	1226	106.81	0	0	716	785.9	53.83	0	0	226	237	471.21
2		19h	0	0	2886	3260	197.18	0	0	3313	4401	101.98	1	0	1271	1227	106.35	0	0	526	783.8	53.45	0	0	301	244	471.02
3	6/8/2026	1h	0	0	3169	3249	198.44	0	0	3306	4491	101.87	1	0	1149	1226	106.41	0	0	607	779.8	53.22	0	0	332	121	470.83
4		7h	0	0	3459	3250	198.76	0	0	3317	4490	101.75	1	0	1210	1227	106.50	0	0	769	775.0	53.44	0	0	471	242	471.02
5		13h	0	0	3743	3225	199.07	0	0	3296	4514	101.65	1	0	1242	1226	106.55	0	0	825	765.3	53.74	0	0	507	240	471.31
6		19h	0	0	3883	3260	199.42	0	0	3338	4401	101.54	1	0	1253	1227	106.61	0	0	956	764.8	53.90	0	0	358	242	471.11
7	7/8/2026	1h	0	0	3570	3249	199.38	0	0	3334	4491	101.41	1	0	1248	1226	106.62	0	0	1079	790.6	53.99	0	0	264	237	470.92
8		7h	0	0	3036	3250	198.79	0	0	3341	4490	101.30	1	0	1234	1227	106.62	0	0	1094	816.9	54.09	0	0	248	241	470.73